TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **220**/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 21 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2023/HNST ngày 25 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Cố Bác T, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn : Bà Vương Thúy H, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 143; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Cố Bác T và bà Vương Thúy H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Cố Bác T và bà Vương Thúy H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Ông Cố Bác T và bà Vương Thúy H tự khai không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về tài sản chung: Ông Cố Bác T và bà Vương Thúy H cùng khai đôi bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án không xem xét.

2.4. Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Cố Bác T và bà Vương Thúy H cùng cam đoan không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), ông Cố Bác T và bà Vương Thúy H mỗi người phải nộp 75.000

đồng. Ông Cố Bác T tự nguyện chịu toàn bộ án phí, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Cố Bác T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010755 ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; hoàn lại cho Cố Bác T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- UBND Phường A, Quận B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Ngọc Bích